



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 2312/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 30/07/2025 Trang/ Page: 1/3
---------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN MẠNH PHƯƠNG - MPE
2. Địa chỉ kiểm tra: <i>Place of test:</i>	Công trình: Công ty TNHH Thiết Bị Điện Mạnh Phương - MPE Địa chỉ: Lô LG14-15-16 Đường số 3, KCN Xuyên Á, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh.
3. Đối tượng kiểm tra: <i>Object:</i>	Hệ thống nối đất chống sét <i>Lightning grounding system</i>
4. Đặc trưng kỹ thuật: <i>Specification:</i>	- Kim thu sét/ <i>Air terminaltions network:</i> / - Dây dẫn/ <i>Down conductor:</i> + Cáp đồng trần / <i>Copper cable</i>
5. Nội dung kiểm tra: <i>Content of test:</i>	Đo điện trở của hệ thống nối đất chống sét <i>Measure resistance of the lightning grounding system</i>
6. Thời gian thực hiện: <i>Date tested:</i>	26/07/2025
7. Phương pháp đo, tiêu chuẩn: <i>Measuring method, Standard applies:</i>	- TN/QT-03 - TCVN 9385:2012
8. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	Trời nắng, khô ráo <i>Sunny, dry</i>
9. Thiết bị đo: <i>Measuring device:</i>	Digital Earth Tester Kyoritsu 4105A/VICTOR 4105A/VICTOR 4105A
10. Kết quả đo: <i>Measuring result:</i>	Xem trang 2/2 <i>See page 2/2</i>
11. Kết luận: <i>Conclusion:</i>	Đạt yêu cầu <i>Meet requirements</i>
12. Kiến nghị: <i>Proposal:</i>	- Đề nghị đơn vị sử dụng thực hiện đầy đủ các quy định về An toàn điện và PCCC/ <i>User fully implement the regulations on electric safety and fire prevention- fighting</i> - Thời hạn kiểm tra lần sau/ <i>Next test date:</i> 07/2026

Người Thực Hiện

Executor

Nguyễn Hoàng Thiện



GIÁM ĐỐC

Director



Nguyễn Quốc Hoàn





Số/ No: 23.12/2025/TN-ETSC

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
CERTIFICATE OF TESTING

Ngày/ Date: 30/07/2025

Trang/ Page: 2/3

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

Stt Nº	Vị trí đo Position measurement	Đơn vị Unit	Mức tiêu chuẩn Standard level	Kết quả đo Measuring result	Đánh giá Assess
1	Xưởng 1	Ω	≤ 10	0,40	Đạt/ Pass
2	Xưởng 2	Ω	≤ 10	0,57	Đạt/ Pass
3	Xưởng 3	Ω	≤ 10	0,34	Đạt/ Pass
4	Xưởng 4	Ω	≤ 10	6,66	Đạt/ Pass
5	Xưởng 5	Ω	≤ 10	0,49	Đạt/ Pass

Stt Nº	Vị trí đo Position measurement	Hình ảnh giá trị đo thực tế Actual measured value image
1	Xưởng 1	
2	Xưởng 2	
3	Xưởng 3	

Số/ No: 2312/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 30/07/2025 Trang/ Page: 3/3
---------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

Stt N ^o	Vị trí đo Position measurement	Đơn vị Unit	Mức tiêu chuẩn Standard level	Kết quả đo Measuring result	Đánh giá Assess
1	Xưởng 1	Ω	≤ 10	0,40	Đạt/ Pass
2	Xưởng 2	Ω	≤ 10	0,57	Đạt/ Pass
3	Xưởng 3	Ω	≤ 10	0,34	Đạt/ Pass
4	Xưởng 4	Ω	≤ 10	6,66	Đạt/ Pass
5	Xưởng 5	Ω	≤ 10	0,49	Đạt/ Pass

Stt N ^o	Vị trí đo Position measurement	Hình ảnh giá trị đo thực tế Actual measured value image
4	Xưởng 4	
5	Xưởng 5	